

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN BỔ SUNG VÀO KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022
CỦA CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
I	Huyện Bình Giang	4	17.40				
1	Điểm dân cư mới đường Làng nghề thôn Hòa Loan	ONT	5.00	LUC, DGT, DTL, NTD	Xã Nhân Quyền	Tờ 18: từ thửa số 01 đến thửa số 148; Tờ 06: các thửa 505, 507, 509, 510, 511, 512 -532, 533, 534, 557; Tờ 5: các thửa 178, 186, 187, 189.	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh Hải Dương; Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 11/5/2018 của UBND huyện Bình Giang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 điểm dân cư mới Đường Làng Nghề thôn Hòa Loan, xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang
2	Điểm dân cư mới vị trí 3 thôn Gòi	ONT	6.72	LUC, NTS, DGT, DTL, NTD	Xã Bình Xuyên	Gòi 3: Tờ 5 thửa 127, 144, 145, 146, 189, 190, 191, 214, 227, 228, 229, 260, 261, 281 ... 434, 468, 469, 470, 471, 475, 476, 477	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh Hải Dương; Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 của UBND huyện Bình Giang về phê duyệt quy hoạch chi tiết
3	Điểm dân cư mới Trạch Xá - Tuyển cử	ONT	3.38	LUC, DGT, DTL, NTD	Xã Tân Hồng	Tờ 8 thửa 07-157	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh Hải Dương; Quyết định số 3185/QĐ-UBND ngày 29/12/2018 của UBND huyện Bình Giang phê duyệt quy hoạch chi tiết
4	Trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm gắn với nuôi trồng thủy sản và trồng cây lâu năm của hộ kinh doanh Phạm Thị Ngọc Mai	NKH	2.30	LUC, DGT, DTL, NTD	Xã Bình Xuyên	Thửa 04-113, 1054 tờ bản đồ số 9,13	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh Hải Dương; Quyết định 1697/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND huyện Bình Giang về chấp thuận chủ trương đầu tư
II	Huyện Cẩm Giàng	8	35.25				
1	Điểm dân cư mới thôn Trung Nghĩa	ONT	0.29	LUC, BHK, DGT, DTL	Xã Cao An	Tờ số 22, thửa số 200, 201, 202, ..., 210, 211	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 3704/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND huyện Cẩm Giàng

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
2	Điểm dân cư mới số 03 xã Thạch Lỗi	ONT	0.66	LUC, DGT, DTL	Xã Thạch Lỗi	Tờ số 8, thửa số 1018, ...,1030	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 3683/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới số 03, xã Thạch Lỗi
3	Xây dựng Điểm dân cư số 02 – Ao trước cửa UBND xã cũ thôn Hộ Vệ, xã Cẩm Hưng	ONT	0.64	NTS, DGT	Xã Cẩm Hưng	Thửa số 429, 441, 442 thuộc tờ bản đồ số 30	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư số 02 – Ao trước cửa UBND xã cũ thôn Hộ Vệ, xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Giàng
4	Xây dựng Khu dân cư mới Đổ Trung, xã Cao An	ONT	3.92	DGT, SKC	Xã Cao An	Thửa số 201, 202, thuộc tờ bản đồ số 22	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 2860/QĐ-UBND ngày 24/7/2019 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư mới Đổ Trung, xã Cao An
5	Khu dân cư mới Mao Điền, xã Cẩm Điền	ONT	17.00	LUC, DGT, DTL, NTS, BHK, NTD	Xã Cẩm Điền	Tờ số 11(575); tờ số 17 (103-191); tờ số 18 (01-230); tờ số 23 (01-60); tờ số 24 (01-145); tờ 31 (111, 200, 349); tờ số 34 (20, 21, 103, 140, 164	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Văn bản số 299-CV/TU ngày 02/7/2021 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc chủ trương khảo sát, lập quy hoạch chi tiết; Thông báo số 324-TB/HU ngày 16/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy
6	Khu dân cư Nam Tân Trường	ONT	11.00	LUC, DGT, DTL, NTS, BHK, NTD	Xã Tân Trường	Tờ số 13 (thửa 265, 266, 294-304, 332-344, 370-382, 407-424, 441-459, 471-480, 497-506, 542-548, 576-582, 611-622, 633-641, 662-664; Tờ 12 thửa: 118, 168-175, 190-221, 223-241, 244-274, 277, 281-298, 301-347, 349-413, 415-436, 441-546, 459-466.	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Văn bản số 352-CV/VPTU ngày 20/7/2021 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc chủ trương khảo sát, lập quy hoạch chi tiết; Công văn số 292/UBND-KTHT ngày 25/4/2022 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc tham gia ý kiến thống nhất về hồ sơ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư Nam Tân Trường, huyện Cẩm Giàng

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
7	Mở rộng đường trục xã từ đường 394C đến Cống Quán thôn Thạch Lỗi (giai đoạn 2)	DGT	1.07	DGT, DTL	Xã Thạch Lỗi	Tờ số 24 thửa số 39; Tờ số 22 thửa số 1, 2, 10-18	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và quy hoạch chung xã Thạch Lỗi
8	Dự án Cơ sở sản xuất gia công thanh nhôm định hình của Công ty Cổ phần đầu tư Long Phúc	SKC	0.67	TMD; DNL	Xã Cẩm Phúc	Thửa số 342-346, tờ số 16	Quyết định chủ trương đầu tư số 690/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Hải Dương
III	Huyện Gia Lộc	20	36.84				
1	Khu dân mới số 3, xã Yết Kiêu (bổ sung diện tích)	ONT	0.01	LUC, DGT, DTL	Xã Yết Kiêu	Tờ số 3: thửa 36...	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 03/6/2019 của UBND huyện Gia Lộc “Về việc Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư mới xã Gia Hòa, huyện Gia lộc, tỉnh Hải Dương, tỷ lệ 1/500”; Quyết định số 4287/UBND-KTHT ngày 05 tháng 12 năm 2019 Về việc điều chỉnh tên các đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư mới trên địa bàn xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc
2	Trung tâm khai thác vận chuyển Bưu điện tỉnh Hải Dương (trung chuyển bưu điện)	TMD	1.00	LUC, DGT, DTL	Thị trấn Gia Lộc	Tờ 5 (thửa 425, 426...508...540, 541...461, 513, 594, 595..)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định chủ trương đầu tư số 4274/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của UBND tỉnh
3	Cơ sở sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng AMADO (bổ sung diện tích)	SKC	0.01	LUC, DGT, DTL	Xã Đoàn Thượng	Tờ 6 : thửa 183....	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 1954/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về chủ trương chấp thuận đầu tư
4	Trạm biến áp 220kV Gia Lộc và đường dây đầu nối (7,20 ha)	DNL	7.20	LUC, DGT, DTL	Xã Gia Khánh, Gia Tân, Hoàng Diệu	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Văn bản số 3904/UBND-VP ngày 08/11/2018 của UBND tỉnh Hải Dương V/v thỏa thuận vị trí TBA 220kV và hướng tuyến đường dây nối 220kV huyện Gia Lộc

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
5	Đường tránh thị trấn Gia Lộc - QL 37 với đường Vành đai I thành phố Hải Dương	DGT	9.50	LUC; NTS, CLN	Thị trấn Gia Lộc; Gia Tân; Gia Khánh	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022
6	Đường vành đai II (Mở rộng đường gom cao tốc Hà Nội - Hải Phòng)	DGT	15.20	ONT; LUC; BHK; CLN; NTS	Huyện Gia Lộc	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022
7	Cải tạo, nâng cấp đường liên huyện 39H Gia Lộc - Tứ Kỳ, huyện Gia Lộc	DGT	0.86	LUC, DGT, DTL	Xã Gia Lương	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022
8	Cải tạo, nâng cấp đường huyện ĐH11, huyện Gia Lộc; đoạn từ đường huyện 191C đến đường trục Bắc - Nam (Km0 - Km0+356)	DGT	0.14	LUC, DGT, DTL	Xã Hồng Hưng	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022
9	Cải tạo, nâng cấp đường huyện ĐH11, huyện Gia Lộc; đoạn từ đường trục Bắc - Nam đến hết KDC Kênh Triều (Km0+356 - Km1+507,97)	DGT	0.14	LUC, DGT, DTL	Hồng Hưng và Thống Kênh	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022
10	Cải tạo, nâng cấp đường huyện ĐH11, huyện Gia Lộc; đoạn từ Ngã ba Quán Ngái đến đầu thôn Đồng Tái	DGT	0.37	LUC, DGT, DTL	Xã Thống Kênh	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
11	Cải tạo, nâng cấp đường huyện 191C, huyện Gia Lộc; đoạn từ đường trục Bắc - Nam đến Trường THCS Hồng Hưng (Km1+702,56 - Km2+710,54)	DGT	0.17	LUC, DGT, DTL	Xã Hồng Hưng	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022
12	Cải tạo, nâng cấp đường huyện 191C, huyện Gia Lộc; đoạn từ Trường THCS Hồng Hưng đến ngã 4 Làng Vàng giáp chợ Phe cũ (Km2+710,54 - Km3+210,45)	DGT	0.09	LUC, DGT, DTL	Xã Hồng Hưng	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022
13	Cải tạo, nâng cấp đường huyện 191C, huyện Gia Lộc; đoạn từ ngã 4 Làng Vàng đến QL37 giáp chợ Phe mới (Km3+210,45 - Km3+730,50)	DGT	0.19	LUC, DGT, DTL	Xã Hồng Hưng	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022
14	Cải tạo, nâng cấp đường huyện 20C, huyện Gia Lộc; (đoạn qua xã Đồng Quang)	DGT	0.06	LUC, DGT, DTL	Xã Đồng Quang	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022
15	Cải tạo, nâng cấp đường huyện Gia Xuyên - Trùng Khánh (giai đoạn 2, đoạn từ cuối khu dân cư bên trái tuyến đến đường tỉnh 395)	DGT	0.05	LUC; NTS; NTD	Xã Thống Nhất	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022
16	Cải tạo, nâng cấp đường huyện Gia Xuyên - Trùng Khánh (giai đoạn 3, đoạn từ đường vào thôn Vô Lượng đến đầu thôn Trung)	DGT	0.75	LUC, DGT, DTL	Xã Thống Nhất	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
17	Cải tạo, nâng cấp đường huyện Yết Kiêu - Cỏ Bì, đoạn từ ngã ba đường vào đền Quát đến đường gom cao tốc Hà Nội - Hải Phòng	DGT	0.29	LUC; NTS; NTD	Xã Yết Kiêu	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022
18	Cải tạo, mở rộng cống Đôn Thư qua kênh Hồng Đức thuộc đường huyện 20C giao với QL38B	DGT	0.01	ONT	Xã Đồng Quang	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022
19	Điểm dân cư thôn Quán Đào, xã Tân Tiến (tiếp tục thực hiện phần còn lại)	ONT	0.50	LUC, DGT, DTL	Xã Tân Tiến	Tờ 5 thửa 57→124; 166→168; 201→204; 245 -247; 282-284; 328-330; 388-429	Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND huyện về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới thôn Quán Đào và chợ Tân Tiến
20	Mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Thị Xá	NTD	0.30	LUC, DGT, DTL	Xã Hồng Hưng	Tờ 03, thửa 1978, 1979...2060...	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Di chuyển mộ trong khu công nghiệp Gia Lộc
IV	Thị xã Kinh Môn	4	50.46				
1	Trụ sở làm việc Công an xã Thăng Long	CAN	0.16	LUC	Xã Thăng Long	Tờ 16 (thửa 282,283,287,288...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND thị xã Kinh Môn về phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng trụ sở làm việc Công an xã Thăng Long
2	Khu dân cư mới Bãi Mạc, xã Thượng Quận, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	ONT	50.00	LUC: 38,8 ha; CLN: 4,7 ha; HNK: 4,2 ha; DGT: 0,7 ha; DTL: 0,9ha; DRA: 0,1 ha; NTD: 0,6 ha.	Xã Thượng Quận	Các thửa thuộc tờ bản đồ địa chính số 24, 29, 30, 34, 35, 38...	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 18/12/2021 của HĐND thị xã Kinh Môn về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2022 thị xã Kinh Môn; Thông báo số 417-TB/TU ngày 16/2/2022 của BTV Thị ủy Kinh Môn về phương án quy hoạch chi tiết xây dựng TL 1/500 Khu đô thị mới Bãi Mạc, xã Thượng Quận, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; Công trình đấu giá tạo nguồn để thực hiện dự án công trình trọng điểm

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
3	Đấu giá quyền sử dụng đất tại Điểm dân cư mới Độc Cửa, phường Hiệp An (tiếp tục đấu giá phần diện tích còn lại)	ODT	0.05	ODT	Phường Hiệp An	Lô BT-06; BT-07	Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 19/6/2018 của UBND thị xã Kinh Môn về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng TL 1/500 Khu dân cư mới Độc Cửa, xã Hiệp An, thị xã Kinh Môn
4	Đấu giá quyền sử dụng đất tại 02 điểm dân cư mới phường Tân Dân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (tiếp tục đấu giá phần diện tích còn lại)	ODT	0.25	ODT	Phường Tân Dân	- Điểm dân cư khu Thượng Chiêu - Vị trí quy hoạch số 05: Lô LK 12, LK 14 - Điểm dân cư thôn Kim Trà: LK 01,...,LK15	Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 13/12/2006 của UBND huyện Kinh Môn về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết các khu dân cư xã Tân Dân - huyện Kinh Môn (nay là phường Tân Dân, thị xã Kinh Môn); Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 19/10/2016 của UBND huyện Kinh Môn về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng TL 1/500 02 điểm dân cư xã Tân Dân, huyện Kinh Môn (nay là phường Tân Dân, thị xã Kinh Môn)
V	Huyện Kim Thành	4	12.34				
1	Dự án xây dựng đường trục Đông - Tây trên huyện Kim Thành và nhánh nút giao Quốc lộ 5 (Giai đoạn I thực hiện đoạn từ nút giao lập thể với Quốc lộ 5 tại xã Kim Xuyên đến bùng binh Ngũ Phúc) (Bổ sung diện tích)	DGT	3.50	LUC, CLN, NTS, BHK, DTL, DGT, NTD, MNC	Xã Kim Anh, Xã Ngũ Phúc, Xã Kim Xuyên	Kim Anh: Tờ 7; Ngũ Phúc: 1, 3, 4, 8; Kim Xuyên: 11, 17	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án số 2888/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND huyện Kim Thành; Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án số 587/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 của UBND huyện Kim Thành
2	Dự án xây dựng cơ sở dịch vụ thương mại tổng hợp, nhà hàng ăn uống, nhà nghỉ, kinh doanh VLXD, cho thuê nhà xưởng và kho bãi (đợt 2)	TMD	0.04	LUC, DGT, DTL	Xã Kim Anh	Tờ 02; Tờ 04 (thửa 7, 8, 11,...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định điều chỉnh quy hoạch chi tiết số 2864/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của UBND huyện Kim Thành; Quyết định số 1838/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND huyện Kim Thành về việc thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất dự án (đợt 1)
3	Xây dựng Khu dân cư mới xã Kim Xuyên (Khu Tái định cư GPMB nút giao cầu lập thể)	ONT	5.00	LUC, CLN, NTS, BHK, DTL, DGT, NTD, MNC	Xã Kim Xuyên	Tờ 6 (thửa 311-313; 343; 376-379,...); Tờ 11 (thửa 99-101; 76-78; 125-130; 251-257,...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
4	Xây dựng Khu (điểm) dân cư thôn Thiện Đáp, xã Kim Xuyên (Bổ sung diện tích)	ONT	3.80	LUC, CLN, BHK, NTS, DGT, DTL, NTD, MNC	Xã Kim Xuyên	Tờ 10 (thửa 95-200; 401-444; 546-560,...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 24/5/2002 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết
VI	Huyện Nam Sách	12	36.32				
1	Điểm dân cư mới số 3+4 thôn An Đông, xã An Bình (bổ sung diện tích)	ONT	0.79	LUC, DGT, DTL	Xã An Bình	Tờ 5 (thửa 112, 116-120, 152-159, 189-193, 224, 225, 262...); tờ 6 (thửa 17, 26, 27, 33-37, 46-59-62, 80-88, 97-110...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 1715; 1716/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của UBND huyện Nam Sách
2	Xây dựng điểm dân cư mới thôn An Điền, xã Cộng Hòa (bổ sung diện tích)	ONT	0.11	LUC	Xã Cộng Hòa	Tờ 6 (thửa 1529-1514.....)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 3666/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện Nam Sách
3	Khu dân cư phía Nam đường liên xã thị trấn Nam Sách đi Nam Hồng	ONT	6.20	LUC, CLN, NTS, BHK, DGT, DTL ...	Xã Nam Hồng	Tờ số 3 (thửa 349, 350...353...414...418; 478-483-538), Tờ 4 (thửa 238, 239, 323, 324...354-359-430-433..., Tờ 9 (thửa 1-3-39,40-154-157-195...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Báo cáo số 159/BC-UBND ngày 14/6/2022 của UBND huyện Về việc rà soát danh mục dự án tạo nguồn thực hiện công trình trọng điểm cấp huyện Nam Sách
4	Khu dân cư phía Bắc đường liên xã thị trấn Nam Sách đi Nam Hồng	ONT, ODT	8.50	LUC, CLN, NTS, BHK, DGT, DTL ...	Xã Nam Hồng; Thị trấn Nam Sách, Xã Nam Trung	Xã Nam Hồng: Tờ 3 (thửa 54-95,96...241...300-302-575...) TT Nam Sách: Tờ 4 (thửa 61, 95...229. 232...), xã Nam Trung: Tờ 8 (189-192, 202, 203-206, 211, 212...), tờ 9 (229, 300, 301...338-340; 347-351...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Báo cáo số 159/BC-UBND ngày 14/6/2022 của UBND huyện về việc rà soát danh mục dự án tạo nguồn thực hiện công trình trọng điểm cấp huyện

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
5	Khu dân cư mới Cẩm Hoàng, xã An Lâm, huyện Nam Sách (Giai đoạn 1)	ONT	13.00	LUC, DGT, DTL ...	Xã An Lâm	Tờ 10 (235, 236-350, 351-371; 595, 596-619-620..569...639...877, 878-830..844...), Tờ 29 (32-35-40-42-57-61-101-103-109...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Văn bản số 2964/UBND-VP ngày 14/8/2020 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương lập quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư Cẩm Hoàng, xã An Lâm
6	Khu dân cư mới phía Nam Thôn Đầu Bến	ONT	4.75	LUC, DGT, DTL ...	Xã Hợp Tiến	Tờ bản đồ số 11 (thửa 773, 774...835, 836....961, 962...1048, 1049, 1052...1061, 1062, 1082, ,,,)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 4362/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của UBND huyện Nam Sách phê duyệt quy hoạch chi tiết; Khu tái định cư phục vụ công tác tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đường nối đường dẫn cầu Hàn đến QL 18 thành phố Chí Linh
7	Điểm dân cư mới thôn Đột Trên (khu ao Bộ), xã Nam Tân (bổ sung diện tích)	ONT	0.70	LUC, DGT, DTL...	Xã Nam Tân	Tờ bản đồ số 06 (thửa 35, 36....44, 45, 46, 47....54, 55, 56, 57...64, 65, 66...71...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của UBND huyện Nam Sách về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng
8	Cơ sở chế biến nông - lâm sản và cho thuê nhà xưởng của Công ty cổ phần thương mại Ngọc Oanh HD (bổ sung diện tích)	SKC	0.48	LUC, DGT, DTL...	Xã Hồng Phong	Tờ 8 (115,581 ...1044, 1049)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 3560/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Quyết định Chủ trương Đầu tư dự án cơ sở chế biến nông - lâm sản và cho thuê nhà xưởng
9	Dự án Cơ sở kinh doanh dịch vụ thương mại tổng hợp (bổ sung diện tích)	TMD	0.31	LUC, DGT, DTL...	Xã Đồng Lạc	Tờ 8 (thửa 740....753, 820, 624....632, 661...681...), Tờ 9 (thửa 826...831, 895 ..903, 1359...1363)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 23/3/2021 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Cơ sở kinh doanh dịch vụ thương mại tổng hợp của Công ty cổ phần TM&XD Nam Sơn
10	Điểm xem kẹp Chiềng Cao Đồi (bổ sung diện tích)	ONT	0.33	HNK, DGD	Xã Hợp Tiến	Tờ 7 (thửa 164,165)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt QH chi tiết số 4455/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND huyện Nam Sách phê duyệt quy hoạch chi tiết; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 1745/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND huyện Nam Sách phê duyệt quy hoạch chi tiết

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
11	Đất vườn, ao không được công nhận là đất ở trong cùng thửa đất ở của các hộ gia đình	ONT	1.00	HNK, CLN, NTS...	Các xã, thị trấn		Đất dôi dư nằm trong khu dân cư
12	Điểm dân cư xen kẹt thôn An Điền - Chi Đoan giáp trường Mầm non (bổ sung diện tích)	ONT	0.15	LUC, CLN, DGT, DTL, NTS,	Xã Cộng Hòa	Tờ 06 (thửa 1316, 1317, 1318...1381...1404... 1426...1495...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 3666/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện Nam Sách
VII	Huyện Ninh Giang	9	20.13				
1	Điểm dân cư số 1,2 thôn Hội Xá	ONT	3.60	LUC, DGT, DTL	Xã Tân Quang	Tờ 21, 22 (thửa 144, 145, 146...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 3380/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND huyện Ninh Giang v/v phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới số 1,2 thôn Hội Xá, xã Tân Quang
2	Xử lý đất xen kẹt dôi dư	ONT	0.01	PNK(0,01ha)	Xã Ứng Hòa	Tờ 32 (thửa 381)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Kết luận thanh tra số 03/KL-UBND ngày 02/8/2021 của UBND huyện đề nghị bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và xử lý đất xen kẹt
3	Quy hoạch khu dân cư thôn Giâm Me	ONT	10.50	LUC, DGT, DTL	Xã Đồng Tâm	Tờ 23 (thửa 105,106,107...8,9..12,13,14..17..18,19..54,57...) Tờ 14 (thửa 197,198....169,170..180...203...223,224,211...) Tờ 15 (thửa 268,269,236...148,128...100,99,98...123,126,145...162,172..183,190..198..224..225...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Công văn số 735-CV/VPTU ngày 15/02/2022 của Văn phòng Tỉnh ủy V/v chủ trương lập quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư thôn Giâm Me, xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
4	Quy hoạch đất ở thôn Kim Húc vị trí số 2	ONT	3.50	LUC, DGT, DTL	Xã Hồng Đức	Tờ 12 (thửa 30,31 54, 138,139...53,52..125,18 0,181...300,299,298...1 37,136,135...) Tờ 13 (thửa 100,129,130..256,267,26 9...337,338,316...204,2 05,236..)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Văn bản số 337/STNMT-QLDD ngày 25/02/2022; Văn bản số 285/SNN-KHTC ngày 07/3/2022; Văn bản số 296/SCT-QLNL ngày 03/3/2022 về việc tham gia ý kiến về Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới thôn Kim Húc, xã Hồng Đức
5	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường vào đền thờ Khúc Thừa Dụ	DGT	0.24	LUC, DGT, DTL	Xã Kiến Quốc	Tờ số 26, 29, 33; tờ số 49 dân cư	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Thông báo kết luận số 578-TB/TU ngày 22/6/2017 của Tỉnh ủy Hải Dương
6	Bãi chứa vật liệu xây dựng	TMD	0.40	LUC	Xã Kiến Quốc	Tờ 37 (thửa 84)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 5234/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 của UBND huyện Ninh Giang về quyết định chủ trương đầu tư dự án cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng của Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Trường tại xã Kiến Quốc
7	Điểm dân cư mới số 3 thôn Cáp	ONT	0.40	LUC, DGT, DTL	Xã Hồng Dụ	Tờ 8 (thửa 3,16,15,14,13,24,12,4,5, 6,7) BĐDC xã Hồng Dụ cũ	Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của HĐND tỉnh; Quyết định số 3446/QĐ-UBND ngày 04/8/2020 của UBND huyện Ninh Giang V/v phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới số 3 thôn Cáp, xã Hồng Dụ, huyện Ninh Giang
8	Cơ sở sản xuất, chế biến thức ăn chăn nuôi của HKD Nguyễn Thị Phụng	SKC	0.74	LUC, DGT, DTL	Xã Tân Hương	Tờ 27 (thửa 418 đến 437...)	Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 25/7/2020 của HĐND tỉnh; Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của UBND huyện Ninh Giang Quyết định chủ trương đầu tư Dự án
9	Cơ sở sản xuất gia công hàng may mặc của HKD Đào Thị Thanh Nga	SKC	0.74	LUC, DGT, DTL	Xã Tân Hương	Tờ 27 (thửa 446 đến 469...)	Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 25/7/2020 của HĐND tỉnh; Quyết định số 2444/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của UBND huyện Ninh Giang Quyết định chủ trương đầu tư Dự án
VIII	Huyện Thanh Hà	1	0.25				

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
1	Xây dựng điểm dân cư mới khu vực Vườn Địa (bổ sung diện tích)	ONT	0.25	LUC, HNK, DGT, DTL..	Xã Hồng Lạc	Tờ 7 (thửa 1341,1343,1344...., 1346....1421....1438... 1483....1490....1496...) Tờ 11 (thửa 20,21...33-36...53...63,79, 81, 82...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 1601/QĐ-UBND ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh về việc Quyết định chủ trương đầu tư dự án
IX	Huyện Thanh Miện	1	1.00				
1	Đất vườn, ao không được công nhận là đất ở trong cùng thửa đất ở của các hộ gia đình	ONT	1.00	HNK, CLN, NTS...	Các xã, thị trấn		Đất dôi dư nằm trong khu dân cư
X	Huyện Tứ Kỳ	1	3.80				
1	Xây dựng đường tỉnh 392 kéo dài (đợt 2), (bổ sung diện tích)	DGT	3.80	LUC, HNK, DGT, DTL..	Xã Minh Đức, Văn Tố, Thị trấn Tứ Kỳ	Công trình tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh HD về kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương 05 năm 2021-2025
XI	Thành phố Hải Dương	6	4.64				
1	Xử lý xen kẹt trên địa bàn phường Tứ Minh	ODT	0.09	TSN (0,03); BCS (0,04); BHK (0,02)	P. Tứ Minh	Tờ bản đồ số 36, thửa 120	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Tạo nguồn thực hiện công trình trọng điểm
2	Xử lý xen kẹt trên địa bàn phường Thanh Bình	ODT	0.55	CLN (0,1), DGT (0,2), DTL (0,1), BHK (0,15)	P. Thanh Bình	Tờ bản đồ số 01,21,22,30,32,53	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Công trình tạo nguồn thực hiện công trình trọng điểm
3	Xây dựng khu nhà ở hỗn hợp cao tầng Ngô Quyền (bổ sung diện tích)	ODT	0.15	LUC; ODT, DGT, SKC	P. Thanh Bình	Tờ 3 thửa 18,19,20,...	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Khu nhà ở hỗn hợp cao tầng Ngô Quyền, phường Thanh Bình tỷ lệ 1/500

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
4	Cơ sở sản xuất bao bì Carton Tân Trung Đức	SKC	0.72	LUC, DGT, DTL	Xã Gia Xuyên	Tờ 03 (thửa 328,412,413,491,492...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư
5	Khu dân cư mới phường Ngọc Châu (phần diện tích còn lại)	ODT	0.30	DGT; HNK; ODT	P. Ngọc Châu P Trần Hưng Đạo	Tờ 19 P Ngọc Châu; tờ 11 và 12 P Trần Hưng Đạo	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 19/6/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về phê duyệt quy hoạch chi tiết; Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 12/3/2020 của UBND tỉnh về việc chấp thuận đầu tư dự án xây dựng Khu dân cư phường Ngọc Châu
6	Dự án tổ hợp kinh doanh thương mại dịch vụ Thuận Phát	TMD	2.83	LUC, CLN, NTS, DGT,DTL	P. Việt Hòa	Tờ bản đồ số 52,53 phường Việt Hòa	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Chấp thuận chủ trương số 689/CTĐT-UBND ngày 03/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án tổ hợp kinh doanh thương mại dịch vụ Thuận Phát của Công ty cổ phần đông được Thuận Thiên Đường
XII	Thành phố Chí Linh	13	63.47				
1	Khu tái định cư phục vụ GPMB dự án xây dựng tuyến đường sắt Lim - Phả Lại (tiếp tục thực hiện phần còn lại)	ODT	3.00	LUC, DGT, DTL	Phường Phả Lại	Tờ 26 (thửa 514, 515, 516, 517,518,.....)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2007 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết khu tái định cư phục vụ GPMB dự án xây dựng tuyến đường sắt Lim - Phả Lại, huyện Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh)
2	Dự án mở rộng Khu dân cư mới Vĩnh Đại – Văn Đức – Chí Linh	ODT	2.00	LUC, DGT, DTL	Phường Văn Đức	Tờ 15, 23 (thửa 420, 386, 392, 385, 391,.....)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2019 của UBND thành phố Chí Linh về việc phê duyệt Điều chỉnh (lần 2) Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư mới Vĩnh Đại – Văn Đức – Chí Linh
3	Điểm dân cư mới khu dân cư Trụ Thượng, phường Đồng Lạc (bổ sung diện tích)	ODT	0.02	LUC	Phường Đồng Lạc	Thửa 120, 125, 128,... tờ số 08	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 21/7/2015 của UBND thị xã Chí Linh về phê duyệt quy hoạch chi tiết điểm dân cư khu A, Khu B, Khu C

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
4	Dự án Khu dân cư trung tâm xã An Lạc (giai đoạn 2) (bổ sung diện tích)	ODT	3.00	LUC, DGT, DTL	Phường An Lạc	Tờ 34 (thửa 120, 125, 128,...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 31/08/2018 của UBND TX. Chí Linh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư trung tâm xã An Lạc (giai đoạn 2)
5	Dự án khai thác mỏ sét gồm, sét gạch ngói, cát khu vực hạ lưu hồ Cầu Dông, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh	SKX	24.00	LUC, DGT, DTL	Phường Cộng Hòa	Tờ 27, 37, 38, 43 và 44	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 3459/QĐ-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh Hải Dương v/v phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong "Báo cáo kết quả thăm dò Khoáng sản sét gồm, sét gạch ngói, cát khu vực hạ lưu hồ Cầu Dông, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh"; VB số 4440/UBND-VP ngày 03/12/2020 của UBND tỉnh Hải Dương v/v thực hiện các thủ tục đề nghị cấp giấy phép khai thác
6	Xây dựng trụ sở Công an phường Đồng Lạc	CAN	0.37	LUC, DGT, DTL	P. Đồng Lạc	Tờ bản đồ số 17,23	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Thông báo số 2038-TB/TU ngày 21/10/2020 của Ban thường vụ tỉnh ủy Hải Dương Thông báo ý kiến kết luận của thường vụ tỉnh ủy về chủ trương khảo sát, quy hoạch đất chuyên trụ sở Công an tỉnh và đầu tư xây dựng trụ sở công an cấp xã
7	Dự án Nhà máy in và thêu Top Gear thuộc cụm công nghiệp Hoàng Tân	SKN	1.35	LUC, DGT, DTL	P. Hoàng Tân	Lô đất CN 18 Cụm công nghiệp Hoàng Tân-Tờ 41,42	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 3078/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về Chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy in và thêu Top Gear tại phường Hoàng Tân, thành phố Chí Minh, tỉnh Hải Dương
8	Đường nội bộ cụm công nghiệp Hoàng Tân (Dự án Nhà máy gia công hàng may mặc xuất khẩu) (bổ sung diện tích)	SKN	0.61	LUC, DGT, DTL	P. Hoàng Tân	Lô đất CN 12; CN13; CN 14 và CN 15 Cụm công nghiệp Hoàng Tân-Tờ 35,36,41,42	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 2591/QĐ-UBND ngày 28/8/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về Chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy gia công hàng may mặc xuất khẩu

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
9	Dự án xây dựng cầu Tân An và đường dẫn (đường nối dài Cầu Hàn đến Quốc Lộ 18, kết nối thành phố Hải Dương - Nam Sách - Chí Linh - Bổ sung diện tích)	DGT	10.40	LUC, DGT, DTL	P. Chí Minh, P. Văn An	Công trình dạng tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 3889/QĐ-UBND của UBND tỉnh Hải Dương ngày 29/12/2021 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm và kế hoạch đầu tư công năm 2022; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh Hải Dương về bổ sung và phân bổ vốn tăng thu, vốn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2021 chuyển sang năm 2022 vào kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương 5 năm 2021-2025 và kế hoạch năm 2022; phân bổ lần 1 vốn phân bổ chi tiết sau và vốn dự phòng chung (5%) nguồn ngân sách địa phương 5 năm 2021-2025
10	Khai thác mỏ sét tại phường Cộng Hòa (Bổ sung diện tích)	SKX	0.13	LUC, DGT, DTL	P. Cộng Hòa	Thửa số 149, 155, 156 Tờ số 49	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Giấy phép số 2727/GP-UBND của UBND tỉnh Hải Dương ngày 06/10/2016; Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016; Quyết định số 2675/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh Quyết định chủ trương đầu tư Dự án Khai thác mỏ sét tại phường Cộng Hòa, thị xã Chí Linh
11	Dự án đầu tư xây dựng đường dẫn cầu Đồng Việt, tỉnh Hải Dương (bổ sung diện tích)	DGT	11.50	LUC, CLN, DGT, DTL, RSX...	P. Cộng Hòa, Xã Hưng Đạo, Xã Lê Lợi	Công trình dạng tuyến	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 28/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2022 tỉnh Hải Dương
12	Nhà máy gạch men WORLDTILE của Công ty cổ phần Thế Giới (Cụm công nghiệp Tân Dân)	SKN	3.10	LUC, DGT, DTL, NTD, ..	P. Tân Dân	Tờ 3 (thửa 66, 80, 81... 108-113....125...140, 142, 143, 144...146....169, 170,...213-215....234....)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 2781/QĐ-UBND ngày 07/8/2019 của UBND tỉnh Hải Dương về chủ trương đầu tư dự án Nhà máy gạch men WORLDTILE của Công ty cổ phần Thế Giới
13	Dự án trung tâm thương mại và dịch vụ ô tô Chí Linh	TMD	4.00	LUC, BHK, NTD, CLN, DGT, DTL	Phường Văn An	Thửa 1361, 1362,.. Tờ số 05	Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 30/6/2021; Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của HĐND tỉnh; Quyết định số 3235/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 26/10/2020 Chủ trương đầu tư dự án Trung tâm phân phối và dịch vụ ô tô Chí Linh của Công ty TNHH Toyota Chí Linh

STT	Hạng mục	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất	Địa điểm thực hiện đến cấp xã	Vị trí trên bản đồ địa chính	Văn bản có liên quan
	TỔNG	83	281.90				